

Số: **219** /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày **29** tháng 10 năm 2013

**BÁO CÁO  
ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH NGUỒN VỐN VÀ PHÂN VỐN NGÂN SÁCH  
TRUNG ƯƠNG CHO CÁC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
<b>CV ĐẾN</b>	Số:..... <b>7478</b> ..... Ngày: <b>20/10/13</b> ..... Chuyên:.....

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính.

Căn cứ Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ;

Căn cứ Văn bản số 7356/BKHĐT-TH ngày 28/10/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ;

Theo Tờ trình số 975/TTr-SKHĐT ngày 23/10/2012 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi,

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thẩm định nguồn vốn và phân vốn ngân sách Trung ương của dự án đầu tư với các nội dung chính như sau:

1. Tên Dự án: **Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi.**
2. Chủ đầu tư: Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi.
3. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty TNHH Tư vấn Kiến trúc Triệu Long.
4. Chủ nhiệm lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Ngô Khiết
5. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Xây dựng Bệnh viện Sản -Nhi tỉnh đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân trong tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận các dịch vụ y tế có chất lượng ngày càng cao, góp phần chung vào chương trình chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em quốc gia.
6. Nội dung và qui mô đầu tư xây dựng:  
Công suất thiết kế: 300 giường bệnh.
  - Khối Khám bệnh, điều trị ngoại trú -Khối Nhi, cao 5 tầng, diện tích sàn 5.666m<sup>2</sup>;
  - Khối kỹ thuật nghiệp vụ cao 5 tầng, diện tích sàn 11.760m<sup>2</sup>;

- Khối phụ sản cao 5 tầng, diện tích sàn: 5.666m<sup>2</sup>;
  - Khoa dinh dưỡng cao 2 tầng, diện tích sàn: 1.135m<sup>2</sup>;
  - Khoa truyền nhiễm (cải tạo), diện tích sàn: 3.162m<sup>2</sup>;
  - Nhà tang lễ, ga ra ô tô, nhà để xe, trạm hạ thế, đường giao thông và sân bãi.
- Hệ thống thiết bị: Điều hòa, thang máy, khí Y tế, thiết bị văn phòng, hệ thống thông tin liên lạc, mạng máy tính và hệ thống Phòng cháy chữa cháy.
- Công trình hạ tầng kỹ thuật: Sân, đường nội bộ, tường rào công ngõ, vườn hoa, đài nước; Hệ thống cấp, thoát nước; Hệ thống cấp điện, cấp nước ngoài nhà.

7. Địa điểm xây dựng: Phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi.

8. Thời gian thực hiện dự án: Khởi công năm 2013, hoàn thành năm 2017.

9. Diện tích khu đất xây dựng: 24.600m<sup>2</sup>.

10. Loại cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp đặc biệt.

11. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Không có.

12. Tổng mức đầu tư: 497.000 triệu đồng

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 222.222 triệu đồng
- Chi phí thiết bị: 195.392 triệu đồng
- Chi phí quản lý: 5.110 triệu đồng
- Chi phí tư vấn: 11.823 triệu đồng
- Chi phí khác: 2.085 triệu đồng
- Chi phí dự phòng: 60.368 triệu đồng

13. Nguồn vốn đầu tư:

- Vốn Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng Bắc Trung bộ và duyên hải Trung bộ (NQ39): 400.000 triệu đồng.
- Vốn ngân sách tỉnh: 97.000 triệu đồng.

14. Tiến độ và phân kỳ đầu tư thực hiện:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Năm	Nguồn vốn Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn Ngân sách địa phương	Nguồn vốn khác	Ghi chú
Năm 2013		7.500		
Năm 2014	100.000	22.000		
Năm 2015	100.000	22.000		
Năm 2016	100.000	22.000		
Năm 2017	100.000	23.000		
<b>Tổng cộng</b>	<b>400.000</b>	<b>97.000</b>		

15. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

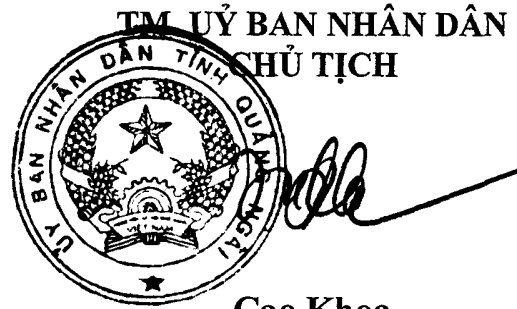
16. Các nội dung khác và tài liệu thuyết minh về dự án gửi kèm:

- Tờ trình thẩm định dự án.
- Thuyết minh dự án.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính cho ý kiến thẩm định về nguồn vốn và phân vốn ngân sách Trung ương của dự án Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCTUBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư,  
Y tế, Tài chính;
- VPUB:C,PVP (VX), CBTH;
- Lưu: VT, VX(HQ359).



**Cao Khoa**